

PHIẾU XỬ LÝ HỒ SƠ CÔNG TÁC XÃ HỘI CỦA SINH VIÊN
Lớp: D17_TC01 – Đợt tháng: 10/2019

STT	MSSV	Họ và tên	Số ngày được công nhận	Số ngày chưa công nhận	Số ngày không công nhận
1	DH71700170	Quách Chí Bảo	Không nộp hồ sơ		
2	DH71702586	Nguyễn Cao Tú Cẩm			
3	DH71700774	Lê Trần Chánh Cẩn			
4	DH71705276	Trần Chiến			
5	DH71702018	Nguyễn Thị Diễm			
6	DH71700422	Tạ Thị Kim Diệu	15		
7	DH71701528	Nguyễn Tấn Đạt	Không nộp hồ sơ		
8	DH71702136	Trương Quốc Đạt			
9	DH71702401	Nguyễn Thị Mụi Em			
10	DH71702668	Trần Thị Mỹ Hạnh			
11	DH71704895	Lê Thị Bích Hằng			
12	DH71700892	Nguyễn Ngọc Hằng	24		
13	DH71701029	Hoàng Thị Hiếu	7		
14	DH71701748	Lê Quốc Huy	Không nộp hồ sơ		
15	DH71700152	Nguyễn Thị Hương Huyền			
16	DH71702528	Lê Thị Minh Khai			
17	DH71703525	Lư Mỹ Kỳ	4		
18	DH71704987	Lê Thị Bích Loan	Không nộp hồ sơ		
19	DH71704904	Phạm Ngọc Mỹ	15		
20	DH71702359	Võ Minh Năng	Không nộp hồ sơ		
21	DH71701243	Đỗ Thị Hương Ngân			
22	DH71703786	Tiêu Thị Hồng Ngân			
23	DH71702560	Trần Thị Tuyết Ngân			
24	DH71700361	Trần Mỹ Ngọc	19		

STT	MSSV	Họ và tên		Số ngày được công nhận	Số ngày chưa công nhận	Số ngày không công nhận
25	DH71702113	Nguyễn Ngọc Cẩm	Nguyên	Không nộp hồ sơ		
26	DH71701392	Huỳnh Thị Thanh	Nhàn	21		
27	DH71701816	Lê Hữu	Nhật	Không nộp hồ sơ		
28	DH71700653	Ngô Thị Yến	Nhung			
29	DH71701944	Đào Bảo	Như			
30	DH71700330	Nguyễn Thị Huỳnh	Như			
31	DH71704940	Lý Lâm Ngọc	Oanh	16.5		
32	DH71701376	Trương Vĩnh	Phúc	Không nộp hồ sơ		
33	DH71601028	Dương Kim	Phương			
34	DH71701871	Lâm Ngọc	Phương			
35	DH71704875	Lê Nguyễn Nam	Phương	15		
36	DH71700648	Bạch Tuấn	Quang	Không nộp hồ sơ		
37	DH71705216	Lê Thị	Thủy	41		
38	DH71702413	Nguyễn Thị Kiều	Tiên	Không nộp hồ sơ		
39	DH71704949	Tạ Quang	Tiếp			
40	DH71701918	Phạm Ngọc Thiên	Trang			
41	DH71700079	Lê Huyền	Trâm			
42	DH71702159	Phạm Nguyễn Kim	Trân			
43	DH71701306	Trần Thị Ngọc	Trân			
44	DH71701786	Trần Thị Việt	Trinh			
45	DH71701316	Nguyễn Thị Thanh	Trúc			
46	DH71700738	Đỗ Anh	Tuấn			
47	DH71701808	Nguyễn Hoàng	Tuấn			
48	DH71701592	Nguyễn Văn	Tuấn	1		
49	DH71701981	Phan Huỳnh Anh	Tuấn	Không nộp hồ sơ		
50	DH71700651	Trương Thị Kim	Tuyền			
51	DH71704820	Huỳnh Thị Thu	Vân			
52	DH71704907	Trương Thị Thúy	Vy			

STT	MSSV	Họ và tên		Số ngày được công nhận	Số ngày chưa công nhận	Số ngày không công nhận
53	DH71701043	Nguyễn Thị Mỹ	Xuân	Không nộp hồ sơ		
54	DH71702294	Phạm Quốc Tiểu	Yến			

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2020

Người lập bảng

Phụ trách phòng Công tác Sinh viên

(Đã ký)

(Đã ký)

KS.Nguyễn Thị Diễm Ngân

ThS. Lê Thị Phương Hằng

Nơi nhận:

- Các Khoa;
- Lớp sinh viên như trên;
- Lưu P.CTSV.